

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện các công việc dưới đây:

- Tiếp tục tổ chức cấp mã số theo các Tiêu chuẩn Việt Nam về mã số mã vạch vật phẩm cho các doanh nghiệp có nhu cầu và thực hiện đăng ký theo dõi.

- Chuẩn bị các văn bản cần thiết trình Bộ Tài chính về việc ban hành lệ phí cấp mã số mã vạch. Trong khi chưa có quy định của Bộ Tài chính, không thu lệ phí cấp mã số mã vạch.

- Tổ chức mạng lưới ở các vùng kinh tế trọng yếu (Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh) để phục vụ việc cấp mã số (tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký, thống kê theo dõi, cung cấp thông tin).

**Điều 2.** Giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tiếp tục làm đầu mối trong công tác quan hệ quốc tế về hoạt động mã số mã vạch; là đại diện của Việt Nam tại Tổ chức Mã số Vật phẩm Quốc tế (EAN-International) theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3395/QHQT ngày 23/6/1995 của Văn phòng Chính phủ.

Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng chuẩn bị các văn bản cần thiết để đề nghị các cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng ngân sách nhà nước để đóng niên liễm tham gia Tổ chức Mã số Vật phẩm Quốc tế. Trong khi chờ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng đóng niên liễm bằng nguồn kinh phí tự có do Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tự cân đối và báo cáo Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

**Điều 3.** Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các doanh nghiệp, các cơ quan sự nghiệp kỹ thuật và các tổ chức khác triển khai áp dụng mã số mã vạch và thực hiện các công việc cần thiết để đẩy mạnh hoạt động này.

**Điều 4.** Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học,  
Công nghệ và Môi trường  
*Thứ trưởng*

**BÙI MẠNH HẢI**

### BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**QUYẾT ĐỊNH số 111/2000/QĐ-BNN-TTCB ngày 03/11/2000 về việc chuyển Trường Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su thành Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ văn bản thỏa thuận số 10005/TCCB ngày 01/11/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay chuyển Trường Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su thành Trường Trung học Kỹ thuật

ng nghiệp vụ Cao su trực thuộc Tổng công ty Cao su Việt Nam.

Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su là đơn vị sự nghiệp đào tạo, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, kinh phí hoạt động do Nhà nước và Tổng công ty Cao su Việt Nam cấp. Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Trụ sở của Trường đặt tại thị xã Đông Xoài - tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Trường có nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trung học kỹ thuật và kinh tế.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và nâng bậc công nhân kỹ thuật.

3. Tham gia nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật liên quan đến nội dung đào tạo của Trường và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật vào phục vụ sản xuất.

4. Liên kết và hợp tác với các tổ chức: Cơ sở đào tạo, nghiên cứu, sản xuất kinh doanh trong nước và ngoài nước để kết hợp đào tạo với sản xuất.

5. Quản lý tổ chức, nhân sự và tài sản của Trường theo phân cấp quản lý của Bộ và quy định chung của Nhà nước.

**Điều 3.** Ngành nghề đào tạo:

1. Hệ Trung học: Các ngành đào tạo:

- Ngành trồng trọt, mã số 14-01.
- Ngành hạch toán kế toán, mã số 20-04.
- Ngành chế biến cao su.
- Ngành điện công nghiệp và dân dụng 06-03.
- Ngành kinh doanh ở cơ sở sản xuất, mã số 20-01.

Trước mắt Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su đào tạo 3 ngành: ngành trồng trọt, ngành hạch toán kế toán và ngành chế biến cao su.

Đối với ngành chế biến cao su, nhà trường được mở đào tạo một khóa thí điểm, sau đó tiến hành tổng kết, đánh giá và báo cáo Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

2. Hệ dạy nghề: Giữ nguyên các nghề Trường đang đào tạo.

Tổng công ty Cao su Việt Nam tăng cường cơ sở vật chất, cán bộ giáo viên cho Trường để đảm bảo chất lượng đào tạo các ngành nghề mới.

**Điều 4.** Tổ chức của Trường từng bước thực hiện theo đúng Điều lệ Trường trung học chuyên nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Quyết định số 24/2000/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2000.

Các chức vụ lãnh đạo Trường và trong Trường được bổ nhiệm căn cứ vào tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng Giám đốc Tổng công ty Cao su Việt Nam, Hiệu trưởng Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su, Thủ trưởng đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn  
*Thủ trưởng*

NGÔ THẾ DÂN

**THÔNG TƯ số 112/2000/TT-BNN-XDCB**  
ngày 06/11/2000 hướng dẫn lập và điều chỉnh dự toán các công trình xây dựng cơ bản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

*Căn cứ Thông tư số 02/2000/TT-BXD ngày 19/5/2000 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn điều chỉnh dự toán công trình xây dựng cơ bản;*

*Căn cứ văn bản thỏa thuận của Bộ Xây dựng số 1929/BXD-VKT ngày 19/10/2000 về việc thỏa thuận hướng dẫn lập và điều chỉnh dự toán các*